

HẠNH HUỆ

Tinh tấn



2011

Tinh tấn

www.vienchieuonline.com

Tinh
tấn

Báo Giác Ngộ có đăng bài viết về một thân đồng Phật giáo ở Tây Ban Nha: “Em tên là Tenzin Osel Rinpoche, sinh năm 1985 trong một gia đình nghèo ở ngoại ô Madrid. Em có tư thái rất lạ từ lúc mới lên ba. Năm tuổi, em đã có thể ngồi thiền suốt hai giờ không nhúc nhích. Em kể lại tiên thân, người ta kiểm tra thì thấy khớp với tiểu sử của Lạt-ma Tây Tạng Thubten Yeshe. Nhà sư Thubten di cư đến Mỹ từ năm 1959 và mất ở Los Angeles năm 1984.

Em bé này liền được một nhà sư Tây Ban Nha là Basili Lloria bảo trợ nuôi dạy và cho xuất gia. Trong một lần cùng với Basili Lloria đi qua các nước phương

Đông để chiêm bái Phật tích, em đã đến Kuala Lumpur (Malaysia) tại Trung tâm Phật giáo Thean-Hou. Em thuộc nhiều kinh Phật, thuyết pháp và cầu nguyện cho tín đồ Malaysia hoàn toàn như một cao tăng... Người ta hy vọng em Tenzin sẽ trở thành một vị Lạt-ma uyên bác kỳ tuyệt của thế kỷ XXI”.

Câu chuyện này như một bằng chứng để xác nhận thêm rằng thuyết Luân hồi của nhà Phật không phải là một thuyết vu vơ mà càng lúc càng được nhiều người chấp nhận. Và qua câu chuyện này, chúng ta thấy, kiếp trước của em bé này là một nhà sư, kiếp này, những “vốn liếng” tu hành của em không hề mất đi. Ngay cả chúng ta cũng vậy, chúng ta cũng do luân hồi mà tới đây, tới đây theo nghiệp. Như vậy, chúng ta không thể dùng tài sản, sức mạnh, danh lợi, địa vị bây giờ mà bảo đảm cho tương lai gần hay là kiếp sau của mình. Bởi vì chỉ cần một trận hỏa hoạn, hay thiên tai, lũ lụt thì tất cả

những thứ mà chúng ta cố gom góp, tích trữ đều có thể tan tành trong phút chốc. Vì vậy, từ lúc mới sinh ra đời cho đến khi nhắm mắt xuôi tay thì chúng ta không mang theo được gì ngoài trí tuệ – kiến thức tâm linh của mình. Cho nên là Phật tử, chúng ta rõ được cái lý luân hồi thì chúng ta cần phải cố gắng nỗ lực tu hành trong đời này, đừng bỏ phí thời gian cho những việc vô ích. Thân xác chúng ta là thứ sẽ bị hoại diệt, không bền vững nhưng chúng ta vẫn cứ chăm chút làm đẹp, đau bệnh phải cố gắng chữa chạy liền... trong khi đó tâm trí của chúng ta đầy ứ những thứ xấu xa, những vết dơ... mà chúng ta cứ ôm ấp mãi, không chịu “chữa trị”. Như vậy có phải là chúng ta không thấy rõ sự thật không? Cái hại chúng ta, làm chúng ta xấu đi không phải là nhan sắc bên ngoài mà chính là cái tâm của mỗi người. Và nếu đã biết rõ cái gốc như thế thì chúng ta lại phải can đảm để cắt đứt, quét sạch những vết dơ, những

rác rưởi trong Tâm của mình. Phải dẹp sạch ba độc: tham, sân, si. Đây là ba thứ làm cho đời sống của con người trở nên u ám.

Ngày nay, chúng ta thấy tình trạng nạo, phá thai ở các bệnh viện đang ở mức hơn cả báo động. Vì sao? Đó là do người ta không trừ được ái dục. Chúng ta chỉ lo dẹp bỏ cái “quả” đã gây ra, trong khi cái “nhân”, cái gốc thì lại không can đảm ngừng hay dứt. Điền đảo là ở chỗ đó.

Những thiên tai cũng không hẳn là những tai họa do trời giáng xuống, tức là những thứ vượt khỏi khả năng của con người. Vì nếu truy lùng cho đến nơi đến chốn thì chúng ta sẽ thấy rõ, chính con người do lòng tham và si đã góp phần “phá hoại” thiên nhiên, khiến thiên nhiên phải phản ứng.

Trong cuộc sống, do chủ quan, chúng ta còn nhẹ miệng phê bình, phỏng đoán từ chuyện này cho đến chuyện nọ và không ngần ngại “rêu rao”

khắp nơi. Khi nói, chúng ta cứ nói cho “thả ga” mà không hề nghĩ đến tác hại lời nói của mình đối với người khác. Và cũng từng làm nạn nhân của những lời độc hại do người khác nhắm vào mình và cứ thế mà sân si nổi lên sùng sục. Tai họa xảy ra không ngoài tác hại của thân miệng ý.

Phật dạy: Có hai loại người thiện tri thức và ác tri thức. Hãy quán thiện tri thức như mặt trăng và hãy quán ác tri thức như mặt trăng.

Thiện tri thức là những người lành, hiền, có đạo đức. Còn những người ác tri thức là những người xấu. Nhưng đức Phật lại bảo hãy xem cả hai như mặt trăng. Câu nói ngắn gọn này của đức Phật khiến các Tỳ-kheo không hiểu được. Đức Phật giải thích: Như mặt trăng từ rằm đến cuối tháng, đêm rằm thì trăng tròn đầy nhưng những ngày tiếp theo thì mỗi ngày sẽ khuyết dần, khuyết dần rồi mất hẳn vào đêm ba mươi. Ác tri thức cũng vậy. Có

những người bây giờ đang đang hoang, tốt đẹp nhưng cứ càng lâu, càng lâu thì họ lại đâm ra bê bối lôi thôi, ác ra, dữ ra... Họ không còn nghĩ gì đến tín, văn, thí, giới, huệ... Còn quán những người thiện tri thức như mặt trăng, tức là như mặt trăng đi từ đầu tháng đến ngày rằm, mỗi ngày một tròn đầy hơn. Người thiện tri thức cũng vậy. Họ không phải sinh ra là tốt liền mà họ đi từ chỗ thấp, chỗ xấu rồi dần dần gột bỏ những cái xấu, cái dở của mình mà từ từ trở nên tròn, sáng, dần dần tăng trưởng tín, văn, thí, giới, huệ... (Văn ở đây là nghe được lời đạo đức, rồi có niềm tin chắc thật là tín. Sau đó mới thực hành bằng bố thí, trì giới, thiền định và cuối cùng là phát sinh trí huệ).

Trong kinh A-hàm, đức Phật cũng đã từng phân tích: Người đi chùa hơn người không đi chùa. Trong hai người đi chùa, người vào chùa lễ Phật hơn người chỉ đi lòng vòng bên ngoài. Trong hai người vào chùa lễ Phật,

người kiếm quý Thầy hỏi đạo hơn người lễ Phật xong đi về. Trong hai người kiếm Thầy hỏi đạo, một người nghe chăm chú hơn người nghe lơ mơ. Trong hai người cùng nghe chăm chú, một người nghe xong về thực hành hơn người nghe xong về rồi thôi. Trong hai người nghe và thực hành, người làm đến nơi đến chốn hơn người thực hành nửa chừng. Tinh tấn chính là tiến lên hoài chứ không bao giờ lùi. Người ta thường ví người tinh tấn giống như một người bắn cung. Muốn bắn trúng đích thì cần phải nhắm trúng. Nhưng để mũi tên đi đến được cái đích thì cần phải có sức, sức ở đây chính là sự bền bỉ. Người ta thường nói đường đi trăm bước, nếu chúng ta đi chín mươi chín bước thì cũng chỉ là đi nửa đường. Cho nên, sự bền bỉ luôn được mọi người ca tụng.

Lý Bạch – một đại thi hào của Trung Hoa. Thời trẻ, ông rất lười học, chỉ ăn chơi lêu lổng. Một hôm, đi đến

làng nọ, ông thấy một bà già ngồi mài một cục sắt to trên tảng đá, Lý Bạch thắc mắc hỏi: Bà định làm gì với cục sắt này? Bà cụ trả lời: Tôi định mài cho nó trở thành một cây kim thêu. Lý Bạch cho rằng sức bà như thế thì mài biết đến bao giờ cục sắt ấy mới thành cây kim. Nhưng bà cụ quả quyết: Cứ mài, thời điểm tới thì nó tự nhiên thành kim. Câu nói đó của bà cụ đã trở thành câu tục ngữ quen thuộc “Có công mài sắt có ngày nên kim”. Lý Bạch cũng nhờ nghe câu nói này của bà cụ mới thay đổi cách sống của mình. Ông về quyết chí học hành và ông đã thành công.

Tinh tấn là phải bền bỉ, lâu dài. Ngày xưa, có vị muốn thử xem hằng ngày mình làm lành nhiều hay ác nhiều, bằng cách mỗi khi khởi một niệm xấu, niệm ác thì bỏ vào lon một hạt đậu đen. Khi có một tư tưởng thiện khởi lên thì bỏ vào lon kia một hạt đậu trắng. Lúc đầu đen nhiều trắng ít. Lần lần thì trắng, đen bằng nhau. Rồi

trắng nhiều hơn đen. Và tới khi nào trắng hết thì khi đó mới biết là mình đã thuận thực. Chuyện tu hành cũng vậy, những thói xấu mình quen rồi, mà đã quen thì rất khó bỏ. Tập bỏ là việc mới làm, và vì mới cho nên cũng rất gay go. Nhưng nếu ngày nào chúng ta cũng tập thì lâu dần cái mới sẽ trở thành quen, thói quen cũ kia sẽ dần dần biến mất. Nhà Nho có câu: “Quân tử cố cùng” có nghĩa là dù cho gặp những hoàn cảnh cực kì khó khăn nhưng vẫn cương quyết không đổi chí. Ngạn ngữ Tây phương cũng có câu: “Thật là rất dễ dàng để mà áp chế ta nhưng khó làm cho ta xấu xa”.

Cư sĩ tên Gavasi cầm đầu một nhóm năm trăm cư sĩ. Ông đã tìm cách hướng dẫn những người bạn của mình tuân tự như thế này:

Ban đầu là trì giới cư sĩ nhưng ông không yêu cầu ai cũng trì hết năm giới, mà mỗi người một giới, hai giới cũng được... Riêng ông, ông quyết định

trì năm giới vì cho rằng mình là người đứng đầu phải làm gương. Những người bạn thấy ông làm được, cũng phát nguyện trì hết năm giới theo ông. Thấy mọi người được như vậy rồi sau đó, ông lại muốn mình phải hơn họ một chút, cho nên ông lại phát tâm tu phạm hạnh – ăn ngày một bữa. Mọi người lại cũng phát nguyện theo ông. Tiếp theo, ông lại quyết tâm tiết dục, bỏ dâm dục hạ liệt – những cái làm cho người ta dễ bị bại hoại. Mọi người cũng thế mà theo. Tiếp đến ông lại tu hạnh viễn ly (xuất gia) và những người bạn của ông cũng xuất gia theo. Khi đã tu rồi, thì ông lại tiếp tục hành pháp không ăn phi thời, không ăn đêm. Và những người theo ông cũng hành như vậy. Từ những pháp nhỏ mà ông và cả năm trăm người theo mình đều chứng quả A-la-hán. Như vậy, nhờ sự nỗ lực tinh tấn của từng người mà họ đã nhắc nhở nhau, cùng nhau tiến bộ rất mau. Trong chùa cũng có câu: “*Hổ ly sơn hổ*

bại. Tăng ly chúng tăng tàn.” Nương sức đại chúng, chúng ta sẽ dần dần tiến lên rất nhanh.

Trong ba mươi bảy phẩm trợ đạo, tinh tấn là Tứ chánh cần – bốn điều tinh tấn siêng năng chân chánh.

- Điều ác chưa khởi thì chớ khởi
- Điều ác khởi lên thì phải dẹp liền
- Điều thiện chưa khởi thì hãy khởi
- Điều thiện đã khởi rồi thì hãy làm tăng trưởng

Bạch Cư Dị thấy Thiên sư Ô Sào ngồi thiền trên chảng ba cây, liền hỏi: “Sao Hòa thượng ngồi chỗ cheo leo, nguy hiểm quá vậy?” Thiên sư liền trả lời: “Chỗ của ta đâu có nguy hiểm bằng chỗ của ông”. Bạch Cư Dị ngạc nhiên, cho rằng địa vị của ông là trấn giang sơn thì đâu có gì là nguy hiểm. Thiên sư đáp: “Đấy là chỗ nước lửa giao tranh nhau mà không nguy hiểm sao được”. Tức là sống bên ngoài đua chen danh vọng, tranh giành quyền lực với nhau,

những chỗ ấy mới thật là nguy hiểm. Bạch Cư Dị hỏi tiếp: “Thế nào là đại ý Phật pháp?” Ngài Ô Sào trả lời rằng:

Chư ác mạc tác
Chúng thiện phụng hành
Tự tịnh kỳ ý
Thị chư Phật giáo.

Nghĩa là:

*Chớ làm các việc ác
Vâng làm những việc lành
Giữ tâm ý trong sạch
Ấy là lời Phật dạy.*

Ông Bạch Cư Dị nghe xong liền nói: “Câu này con nít ba tuổi nói cũng được”. Thiền sư Ô Sào đáp: “Con nít ba tuổi nói được, ông lão tám mươi làm chưa xong”. Việc tuy đơn giản nhưng là việc bên chí làm chứ không phải việc nói. Vì vậy, người nào biết mà không làm thì cũng như không biết; người nào làm mà không làm tới nơi thì cũng như không làm.

Chúng ta không thể nói vì nghèo suốt ngày phải lo quần quật với cơm áo, gạo tiền, lấy thời gian đâu để mà tu; chỉ có người giàu có, rảnh rang, dư ăn, dư mặc mới có thể tu được. Chúng ta cần phải biết rõ, tu là nhận ra những cái xấu, cái ác trong tâm mình để sửa. Sở dĩ mình nghèo là biết do kiếp trước mình tạo nhân xấu, quên để dành cho nên bây giờ mình phải lo nỗ lực tu để có vốn đời sau. Còn hiện tại giàu, thì chúng ta cũng biết do kiếp trước mình có tu nên có của để dành, và bây giờ cũng cần phải tiếp tục tu để dành cho đời sau nữa. Như vậy, có quả tốt thì phải tiếp tục tu để gieo nhân tốt; có quả xấu thì cũng cần phải nỗ lực tu để cải thiện cái quả của mình... Đạo Phật là một lối tu tích cực. Nó thúc đẩy mỗi người ngày một hăng hái hơn, phấn chấn hơn. Ở đây, sự bền bỉ không lệ thuộc vào tài sản, sức khỏe hay bất cứ yếu tố nào khác, mà chỉ cần chúng ta muốn tu thì ở đâu và lúc nào tu cũng

được. Người ta thường nói rằng, nếu cố gắng thì con rùa què cũng có thể đi được vạn dặm.

Có hai nhà sư, một giàu và một nghèo. Sư giàu thì có đầy đủ tiện nghi, còn sư nghèo chỉ có một bình bát bể. Một hôm, sư nghèo rủ sư giàu đến xứ khác thỉnh một bộ kinh quý về để làm lợi ích cho vùng này. Sư giàu cho rằng ý kiến rất hay nhưng phải chờ để ông chuẩn bị. Ít hôm sau, sư nghèo lại đến tìm nhưng sư giàu vẫn bảo chưa chuẩn bị xong vì còn phải chờ đóng thuyền bè, rồi đem lương thực, thuốc men dự trữ... cho một chuyến đi dài như vậy. Trong khi đó, vị sư nghèo chỉ có một tay nãi và cái bình bát bể bên mình. Sư giàu cho rằng như thế thì làm sao có thể đi xa được, nếu muốn thì vị sư nghèo cứ đi trước. Vài tháng sau, vị sư giàu vẫn còn đang chuẩn bị thì lại thấy sư nghèo tới mang tặng cho ông những quyển kinh mà ông đã đi thỉnh về. Làm việc mà đòi hỏi quá nhiều điều kiện để được tiện nghi thì e rằng hiếm khi toại nguyện.

Tinh tấn là một trong Lục độ, tức là tinh tấn đến bờ kia. Tinh tấn này là siêng năng không làm gì hết, cứ bên bả không làm như vậy. Lạ chưa? Thật ra ở đây, “không làm gì hết” là cách nói khác của “vô vi”, tức là không phải không làm gì hết mà là làm nhưng không vọng động, đừng cho tư tưởng của mình “chạy lung tung”. Rất khỏe, tuy nhiên để tư tưởng của mình không chạy lăng xăng lại là một việc rất vất vả vì chạy đã quen rồi. Cho nên tinh tấn là phải cố gắng làm sao để đừng chạy. Tâm sở dĩ náo động là do có những đối tượng của sáu căn, khiến cho mình cảm thấy bực mình, trái tai gai mắt hoặc thích thú, đẹp ý vừa lòng... từ đó nảy sinh nhiều tư tưởng lấy, bỏ, sanh tham sân và tạo nhiều nghiệp thiện ác... Vì vậy, khi chúng ta ý thức được từng tâm niệm của mình thì sẽ dẹp bỏ được hết những tập khí lăng xăng này. Nhà thiền luôn nhấn mạnh phải tập buông. Chỉ cần khi một tư tưởng khởi lên, chúng ta

biết nó, là ngay lập tức nó sẽ biến mất. Có một câu nói nghe tréo ngoe như sau: “Phóng sanh sa địa ngục. Sát sanh ngộ Niết bàn” nhưng nếu chúng ta đã học Thiên rồi thì thấy rất chí lý. Vì sao? Trong kinh Kim Cang có nói, trong tâm chúng ta có đủ 25 loài chúng sanh. Nếu chúng ta để nó tự do “phóng ra” ngoài, gây những nhân xấu, nhân ác thì cứ phải đi trong lục đạo luân hồi hoặc thâm hơn thì phải sa địa ngục. Còn nếu chúng ta “giết” hết, những vọng tưởng triệt tiêu thì sẽ vào Niết-bàn một cách dễ dàng.

Chúng ta biết được tâm là nhận được mục đích để tu, còn phương tiện hay cách thức thể hiện thì mỗi người tùy theo khả năng của mình nghiệm ra rồi sống. Cũng như giác ngộ là để thành Phật. Nhưng khi thành Phật rồi thì mỗi vị Phật, mỗi Bồ tát lại có danh hiệu khác nhau như: Đại từ Đại bi Quan Thế Âm, Đại lực Đại Thế Chí, Đại hạnh Phổ Hiền, Đại trí Văn Thù Sư Lợi... Cho

nên khi tu, mỗi người có thể tự chọn cho mình một hạnh hợp với căn cơ, tùy chỗ sở trường, có thể biến thói quen thành phương tiện. Ví dụ như khi may đồ, cuốc đất, làm cỏ... đều có thể tu được. Hoặc có những người suốt ngày chỉ có một việc là quan sát cái Tâm của mình còn ngoại cảnh không cần để ý đến. Như thời đức Phật có một vị Tỳ-kheo, hằng ngày, ông rất siêng quét nhà, mặc ai làm gì làm. Các vị đại Tỳ-kheo khác thấy ông không lo tu mà chỉ lo quét nhà, bèn đến khuyên rằng: “Bổn phận của người tu không phải chỉ là quét nhà không thôi. Mỗi sáng, ông chỉ cần quét một vòng rồi đi khất thực, sau đó về ngồi thiền nhập định.” Sau khi nghe thiện tri thức nhắc nhở như vậy, ông bèn thiền định và khi nhận ra được sự thật, như lý tác chứng rồi, từ đó ông không quét nhà nữa. Thấy ông cứ để nhà ngập rác rưởi, các vị Tỳ-kheo lại đến phê bình: “Sao giờ ông không chịu quét nhà để nhà dơ bẩn thế?” Ông bèn

trả lời: “Ngày xưa, vì tôi lười biếng nên tôi mới quét nhà hoai, còn bây giờ tôi tinh tấn, siêng năng cho nên tôi không quét nữa”. Có những trường hợp siêng năng, tinh tấn tréo cẳng ngỗng vậy đó. Chúng ta có thể không làm việc nhưng lòng luôn tinh tấn. Hoặc có thể vừa làm, vừa tu trong mọi hoàn cảnh, mọi oai nghi.

Milarepa – một vị Lạt-ma của Tây Tạng. Người ta tôn ngài là bậc Thánh khi ngài chỉ có một cái khố mà lên ngôi thiên trên rặng Hy Mã Lạp Sơn quanh năm tuyết phủ, đã chứng ngộ và đạt được thần thông rất cao. Đây là một bài ca nói về hạnh tinh tấn của Ngài:

*Cúi đầu đánh lễ trước uy lệnh của chư
bậc tôn sư.*

*Ta nhất tâm cầu nguyện được trú nơi ân
từ của họ.*

*Khi các người nhìn ta thì ta là kẻ giải
đãi, nhàn nhàn;*

*Khi ta tự nhìn ta thì ta là người bận rộn,
việc nhiều.*

Vì trên cánh đồng bằng của vô cùng bất
tác

Ta đang tạo dựng, tạo dựng nhiều tháp
chánh định;

Ta không có thì giờ để tạo xây nhà cửa.

Vì trên triền dốc chân không chân thực

Ta đang đập phá, đập phá xích xiềng
đau khổ,

Ta không có thì giờ để cày bừa ruộng đất
gia đình.

Vì trong dòng nhất thể bất sinh,

Ta đang khắc phục, khắc phục con qui
thù: bản ngã,

Ta không có thì giờ để khắc phục kẻ thù
sân hận.

Vì trong lâu đài thức tâm siêu việt nhị
nguyên,

Ta đang chờ đợi, chờ đợi kinh nghiệm
tâm linh như chờ đợi tân nương,

Ta không có thì giờ để tạo lập gia đình.

Vì trong vòng chú Phật của thân ta

Ta đang chăm sóc, chăm sóc đứa con trí
huệ,

Ta không có thì giờ để chăm sóc những
đứa con khóc than giả dối.

Vì trong thân này, nơi ngự tọa của trọn
niềm hoan hỷ;

Ta đang dành dụm, dành dụm lời giáo
huấn và sự suy tư quý giá,

Ta không có thì giờ để dành dụm của cải
thế gian.

Bởi vì trên núi cao của chân lý vô hạn

Ta đang canh giữ, canh giữ con ngựa
hoang tự tri,

Ta không có thì giờ để canh giữ những
con cừu.

Bởi vì bên ngoài thịt xương đất sét

Ta đang chế tạo, chế tạo chiếc hộp thánh
tích diệu kỳ,

Ta không có thì giờ để đúc xây thánh
tượng.

Bởi vì trên chóp đỉnh trái tim tam giác
của ta

Ta đang nâng cao, nâng cao ngọn lửa
tịnh quang,

Ta không có thì giờ để dâng lửa tế thần.

Bởi vì trong điện đèn chân không vô sai
 biệt của miền cực lạc,
 Trước hình ảnh của thức tâm an tĩnh,
 Ta đang dâng, đang dâng những tế vật
 muôn đời,
 Ta không có thì giờ để làm việc cúng bái
 thông thường.

Bởi vì nơi thiền tâm khiết bạch
 Ta đang viết, đang viết những lời vô dục,
 Ta không có thì giờ để vẽ tranh thần
 thánh.

Bởi vì trong chiếc sọ chân không
 Ta đang khuấy động, khuấy động những
 phiền não độc dược,
 Ta không có thì giờ để khuấy động lời
 nịnh hót thánh thần.

Bởi vì trong nơi qui ẩn bí mật của thiện ý
 Ta đang âu yếm, âu yếm những bạn bè
 Những hiện thể hữu tình của sáu loại
 chúng sinh,
 Ta không có thì giờ để âu yếm thân nhân
 quyến thuộc.

Bởi vì trước mặt chư sư chư phụ,

Ta đang mang nặng, mang nặng những
lời khuyên răn,
Ta không có thì giờ để sành sỏi những
trò giải trí tầm thường.
Bởi vì trong cô tịch của hang động trên
núi cao
Ta đang hoàn thành, hoàn thành ánh
sáng lòng ta,
Ta không có thì giờ để lãng quên trong
giấc ngủ.
Bởi vì trong chiếc tù-và tam giác của
miệng ta;
Ta đang hát, đang hát khúc hát tâm linh,
Ta không có thì giờ để nói chuyện tâm
phào”.

Nội dung của bài hát trên nhằm ca ngợi sự nỗ lực tinh tấn. Ở đây chỉ cho chúng ta thấy rằng, chỉ có một việc độc nhất là phải khuấy động không phải những cái bên ngoài mà chính là những phiền não, độc dược trong mình. Chúng ta cần phải moi móc, lôi kéo những cái tham, sân, si, những kẻ thù ẩn sâu trong tim của mình, những cái

làm tàn hoại huệ mạng của mình... ra để hóa giải chúng. Chứ chúng ta không có thì giờ để ngó nhìn chung quanh hay nói những chuyện tầm phào. Như bài thơ đề từ mở đầu truyện Tam Quốc Diễn Nghĩa:

*Lổn cồn Trường Giang đông thế thủy
Lãng ba đào tận anh hùng
Thị phi thành bại chuyển đầu không
Thanh sơn y cựu tại
Kỷ độ tịch dương hồng... ”*

Tất cả những thành tựu trên thế gian rồi cũng đến lúc bị dòng sông vô thường cuốn trôi và chôn vùi tất cả. Thánh cũng như phàm không còn lại gì. Chỉ có một giá trị bền vững mà mỗi người tự tạo cho mình dù núi nghiêng, sông ngửa cũng không liên quan gì đến, đó là làm hiển lộ bản tâm. Chúng ta cần phải biết cái nào là chính, cái nào là phụ, để nỗ lực tu hành.

Bài văn Phổ Khuyển của ngài Mộng Sơn Sơ Thạch mà các nhà tu

Thiền ở Nhật Bản đều phải lấy ra đọc hàng ngày để sách tấn, như sau:

Tôi có ba hạng đệ tử:

1- Trước hết là những người đồng mãnh chặt đứt tất cả ràng buộc của chư duyên, nhất tâm tham cứu chỗ tâm yếu của chính mình, đó là hạng thượng căn.

2- Thứ đến là những người không nhất tâm tu học, mang lòng tán loạn tìm cầu kinh sách, đó là hạng thứ nhì.

3- Còn những người tự che khuất cái sáng của tâm mình, chỉ cầu mưa móc của chư Phật Tổ nhều xuống, đó là hạng thấp hèn nhất.

Còn những người tâm nhiễm tục học, cố tạo một cái danh văn nhân, học giả, chỉ là hạng ngoại đạo trọc đầu, cả đến trong hàng đệ tử thấp nhất cũng không nhập bọn được.

Còn nói chi hạng người chỉ ham ăn mê ngủ, biếng nhác ươn hèn, há có thể gọi là người của Tăng-già sao? Cổ đức gọi họ là phường giá áo túi cơm, thật chẳng quá

đáng. Bởi lẽ họ không đáng gọi là Tăng, nên tôi cấm họ xưng là đệ tử của tôi, cấm vào chùa vào viện, cả đến tạm trú cũng không chấp thuận được, huống nữa là xin nhận vào hàng học Tăng.

Lão tăng nói thế, các ông có thể nghĩ rằng tôi thiếu tâm lượng từ bi bao dung tất cả, nhưng đó chỉ cốt cho họ thấy điều lỗi lầm để sám hối, và trở thành những cây lành mạnh trong vườn Tổ...”

(Trích *Thiền Luận I*, Suzuki – Trúc Thiên dịch)

Một người tu học chỉ có một việc độc nhất là tham cứu tâm của mình, còn kỳ dư mà làm những chuyện tạp nhạp thì Ngài không chấp nhận làm đệ tử.

Xin mượn bài thơ của Tăng Uyên Minh – một hiền giả triều nhà Tấn để kết thúc:

Thanh niên bất trùng lai,
Nhất nhật nan tái thần,
Cập thời đương miễn lệ,
Tuế nguyệt bất đãi nhân.

Tạm dịch:

*Tuổi trẻ không trở lại,
Một ngày khó sáng hoài,
Kịp thời nên gắng sức,
Năm tháng chẳng chờ ai.*

Thời gian trôi đi rất nhanh, như “bóng câu qua cửa sổ”, chẳng chờ ai, đợi ai. Và nó qua rồi thì không thể trở lại. Cho nên chúng ta cần phải biết tiếc nuối thời gian của mình, để tinh tấn trong từng niệm. Như câu kết trong kinh Bát Nhã mà chúng ta thường tụng: “Yết đế, yết đế, ba la yết đế. Ba la tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha”. Nghĩa là: “Độ thoát, độ thoát, độ thoát mình và tất cả dân sinh. Tất cả đều đưa đến bờ an lạc giải thoát”. “Yết đế” nghĩa là độ khử, tức là đi qua, qua cho đến nơi đến chốn. Cho nên, nếu chúng ta có đầy đủ các hạnh: bố thí, trì giới, nhẫn nhục, thiền định, trí tuệ mà chúng ta không có tinh tấn thì cũng không thể nào đến chỗ rốt ráo được.

Thân chúng ta đây, dù muốn dù không, đã sinh ra thì ai cũng phải lên đường và đi đến cuối cùng là nghĩa địa. Đây là mẫu số chung. Nhưng trên hành trình đi đến điểm cuối ấy, cách sử dụng thời gian như thế nào là ở trong tay mình. Cuộc đời có thể biến chuyển thiên hình vạn trạng, nhưng Tâm của mỗi người không ai có thể “chen” vào được. Chúng ta cần phải nỗ lực hướng thượng. Ở đây, không cần nói đến việc rút ráo cứu cánh ở đâu xa, mà chỉ cần mỗi phút giây hiện tại chúng ta giữ tâm an lạc, chắc chắn là tương lai của chúng ta sẽ an lạc, như câu nói: “Dục an tức an”, muốn an liền an. Thế thì đường dù dài bao nhiêu cũng chẳng có gì là mệt mỏi cả. Chỉ cần nhớ là tâm mình vốn an, bị vọng động do chạy theo cảnh bên ngoài.

Tóm lại, tinh tấn trong nhà Thiên là tinh tấn buông bỏ chứ không phải gom vào. Buông bỏ mọi dính mắc, mọi mong cầu, có thể nói là cả mong cầu

làm Phật. Vì Phật đã sẵn ở mỗi người, buông xả hết tham sân si là chúng ta đang ở tại “nhà” của mình. Cho nên nói nỗ lực mà không tốn sức chút nào mới là nỗ lực chân chính.

... Tinh tấn buông bỏ chứ
không phải gom vào. Buông bỏ
mọi dính mắc, mọi mong cầu,
có thể nói là cả mong cầu làm Phật.
Vì Phật đã sẵn ở mỗi người, buông
xả hết tham sân si là chúng ta
đang ở tại "nhà" của mình.